

Số: **74** /2017/QĐ-UBND

Lai Châu, ngày **12** tháng **12** năm 2017

### QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành quy định về quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán  
Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh Lai Châu**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 06 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 18/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ Quy định bảo trì đường bộ;*

*Căn cứ Nghị định số 56/2014/NĐ-CP ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 18/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ;*

*Căn cứ Nghị định số 28/2016/NĐ-CP ngày 20 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ Sửa đổi một số điều của Nghị định số 56/2014/NĐ-CP ngày 30 tháng 5 năm 2014 và Nghị định số 18/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 60/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng, thanh toán và quyết toán kinh phí quản lý, bảo trì đường bộ;*

*Theo đề nghị của Liên ngành: Tài chính - Giao thông Vận tải tại Tờ trình số 221/TTrLN: TC-GTVT ngày 27/11/2017.*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán nguồn tài chính của Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh Lai Châu.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2018 và thay thế Quyết định số 31/2014/QĐ-UBND ngày 05/11/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc ban hành quy định tạm thời về quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh Lai Châu năm 2015.

Đối với năm ngân sách 2017, công tác quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh Lai Châu vẫn thực hiện theo Quyết định số 31/2014/QĐ-UBND ngày 05/11/2014 của UBND tỉnh Lai Châu.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Giao thông Vận tải; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Giao thông Vận tải;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Quỹ bảo trì đường bộ Trung ương;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Văn phòng UBND tỉnh: Lãnh đạo, CV các khối,
- TT Tin học và Công báo tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh; (để đăng tải)
- Lưu: VT, TM.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Đỗ Ngọc An**

## QUY ĐỊNH

### Ban hành quy định về quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh Lai Châu

(Ban hành kèm theo Quyết định số: ~~74~~74/2017/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2017 của UBND tỉnh Lai Châu)

## Chương I

### QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Đối tượng, phạm vi áp dụng

1. Phạm vi áp dụng: Quy định này quy định việc quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh Lai Châu (sau đây viết tắt là Quỹ).
2. Đối tượng áp dụng: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến việc quản lý, sử dụng Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh Lai Châu.

#### Điều 2. Mở tài khoản

1. Quỹ mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước tỉnh để tiếp nhận các nguồn kinh phí của Quỹ.
2. Văn phòng Quỹ mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Lai Châu để quản lý kinh phí phục vụ hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ và Văn phòng Quỹ.

#### Điều 3. Nguồn kinh phí của Quỹ

Nguồn kinh phí của Quỹ bao gồm:

1. Ngân sách Trung ương cấp bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương từ nguồn thu phí sử dụng đường bộ nộp ngân sách Trung ương (35% tổng số dự toán thu phí sử dụng đường bộ cả nước).
2. Ngân sách địa phương cấp bổ sung cho Quỹ.
3. Các nguồn thu liên quan đến sử dụng đường bộ và các nguồn thu khác theo quy định của pháp luật.

#### Điều 4. Nội dung chi của Quỹ

1. Chi bảo dưỡng thường xuyên công trình đường bộ.
2. Chi sửa chữa định kỳ công trình đường bộ.
3. Chi sửa chữa đột xuất: Khắc phục hậu quả thiên tai, lụt bão, xử lý điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông hoặc các nguyên nhân bất thường khác, chi

giải phóng mặt bằng (nếu có) để đảm bảo giao thông và an toàn giao thông đường bộ theo quy định.

4. Chi hoạt động các Trạm kiểm tra tải trọng xe cố định và lưu động, gồm: Chi phí hoạt động thường xuyên, chi không thường xuyên (mua sắm, sửa chữa, kiểm định thiết bị; sửa chữa, nâng cấp nhà trạm).

5. Hỗ trợ chi phí dịch vụ sử dụng phà (phần chi phí chưa kết cấu vào giá) theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

6. Chi kiểm tra, quan trắc, kiểm định chất lượng công trình đường bộ theo quy định của pháp luật về bảo trì công trình xây dựng; chi lập quy trình và định mức quản lý, khai thác bảo trì các công trình đường bộ đang khai thác có yêu cầu đặc thù.

7. Chi mua sắm, sửa chữa phương tiện, thiết bị phục vụ trực tiếp công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động bảo trì đường bộ.

8. Chi mua trang phục tuần kiểm.

9. Chi sửa chữa cải tạo nhà hạt.

10. Các khoản chi khác theo chế độ quy định đảm bảo hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ bảo trì đường bộ và bộ máy giúp việc Hội đồng quản lý Quỹ bảo trì đường bộ.

11. Chi hoạt động thanh tra, kiểm tra kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (bao gồm chi hỗ trợ thanh tra giao thông địa phương thực hiện nhiệm vụ trên các tuyến quốc lộ uỷ quyền (nếu có)).

12. Chi ứng dụng công nghệ và thuê mua sản phẩm, dịch vụ công nghệ phục vụ nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý và bảo trì công trình đường bộ.

13. Chi hoạt động trông coi, bảo quản công trình đường bộ tình quản lý trong một số trường hợp đặc thù theo quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

14. Chi mua sắm, sửa chữa phương tiện, thiết bị phục vụ công tác vượt sông (phà tự hành, phà thép và ca nô lai đất) để đảm bảo giao thông thông suốt trên hệ thống đường bộ của tỉnh.

15. Chi khác liên quan trực tiếp đến công tác quản lý, bảo trì công trình đường bộ do Hội đồng quản lý Quỹ bảo trì đường bộ quyết định.

#### **Điều 5. Kiểm tra, thanh tra, kiểm toán.**

Quỹ chịu sự kiểm tra, thanh tra, kiểm toán của các cơ quan Nhà nước theo quy định.



## **Điều 6. Công khai tài chính**

Quỹ phải công khai tình hình quản lý, sử dụng nguồn tài chính của Quỹ và báo cáo tình hình thực hiện công khai tài chính theo quy định,

## **Chương II**

## **LẬP, GIAO, THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CHI CỦA QUỸ**

### **Điều 7. Lập kế hoạch chi**

Theo quy định về thời gian xây dựng dự toán hằng năm, căn cứ vào tình trạng công trình đường bộ; định mức kinh tế kỹ thuật; nội dung chi quy định tại Điều 4 của Quy định này; đơn giá, định mức chi được cấp có thẩm quyền quy định; chế độ chi tiêu tài chính hiện hành; các đơn vị lập kế hoạch về nhu cầu chi hoạt động, quản lý, bảo trì như sau:

1. Văn phòng Quỹ lập dự toán chi đảm bảo hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ bảo trì đường bộ và bộ máy giúp việc Hội đồng quản lý Quỹ bảo trì đường bộ gửi Sở Giao thông Vận tải tổng hợp.

2. Sở Giao thông Vận tải lập kế hoạch và tổng hợp kế hoạch chi của Quỹ, kèm theo thuyết minh chi tiết cơ sở tính toán, định hướng, nguyên tắc phân bổ theo thứ tự ưu tiên cho từng nhóm nhiệm vụ chi trình Hội đồng Quản lý quỹ bảo trì đường bộ phê duyệt và gửi Sở Tài chính tổng hợp, thẩm định.

3. Sở Tài chính căn cứ số kinh phí bổ sung từ ngân sách Trung ương cho ngân sách địa phương để thực hiện công tác quản lý, bảo trì đường bộ địa phương và căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương, thống nhất với Sở Giao thông Vận tải dự toán chi của Quỹ gồm nguồn Trung ương bổ sung và nguồn cân đối ngân sách địa phương cho các nhiệm vụ chi của Quỹ theo các thứ tự ưu tiên và phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương để tổng hợp, trình UBND tỉnh phê duyệt.

4. Căn cứ dự toán chi ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền giao, Sở Giao thông Vận tải phối hợp với Sở Tài chính trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch chi của Quỹ theo các nội dung quy định tại Điều 4 quy định này.

### **Điều 8. Giao kế hoạch chi**

Căn cứ Quyết định của UBND tỉnh về phê duyệt kế hoạch chi hằng năm của Quỹ, Hội đồng quản lý Quỹ giao kế hoạch và thông báo cho các đơn vị sử dụng kinh phí thực hiện; đồng thời gửi Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh để phối hợp thực hiện.

### **Điều 9. Thực hiện kế hoạch chi**

1. Căn cứ kế hoạch chi bảo trì, quản lý đường bộ địa phương được giao, Sở Giao thông Vận tải thực hiện đấu thầu bảo trì, đặt hàng bảo trì, quản lý công trình đường bộ theo quy định hiện hành.

2. Đối với nhiệm vụ chi có tính chất đầu tư (sửa chữa định kỳ công trình đường bộ, sửa chữa đột xuất, sửa chữa lớn trạm kiểm tra trọng tải xe, nhà hạt quản lý đường bộ và các nhiệm vụ chi khác có tính chất đầu tư): Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 92/2017/TT-BTC ngày 18/9/2017 của Bộ Tài chính Quy định về lập dự toán, phân bổ và quyết toán kinh phí để thực hiện sửa chữa, bảo trì, cải tạo, nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất.

3. Văn phòng quỹ thực hiện kế hoạch chi hoạt động của Văn phòng Quỹ và Hội đồng quản lý Quỹ theo kế hoạch được giao và các quy định hiện hành.

4. Khi có điều chỉnh, bổ sung kế hoạch được giao, các đơn vị lập hồ sơ trình Hội đồng quản lý xem xét để đề nghị Sở Tài chính thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt.

### **Chương III** **TẠM ỨNG, THANH TOÁN, QUYẾT TOÁN**

#### **Điều 10. Tạm ứng, thanh toán và chuyển kinh phí.**

1. Quy định về tạm ứng, thanh toán kinh phí và chuyển kinh phí cho Quỹ:

a) Căn cứ dự toán chi được cấp có thẩm quyền giao, Sở Tài chính thực hiện nhập dự toán vào hệ thống Tabmis theo quy định. Căn cứ dự toán được giao Quỹ thực hiện giao dự toán đến các cơ quan, đơn vị sử dụng kinh phí. Các cơ quan, đơn vị được giao kinh phí thực hiện việc tạm ứng, thanh toán kinh phí bằng hình thức rút dự toán tại Kho bạc Nhà nước tỉnh để tạm ứng, thanh toán theo quy định hiện hành.

b) Cơ quan, đơn vị được Quỹ giao kinh phí thực hiện rút dự toán chi theo chế độ, định mức chi ngân sách hiện hành và tiến độ, khối lượng thực hiện nhiệm vụ đảm bảo các nguyên tắc quy định tại Thông tư của Bộ Tài chính về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước hàng năm.

2. Quy định về tạm ứng, thanh toán của Kho bạc Nhà nước

a) Các cơ quan, đơn vị căn cứ kế hoạch chi quản lý, bảo trì đường bộ được giao quản lý, sử dụng kinh phí đề nghị Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch tạm ứng, thanh toán cho các đơn vị cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích về quản lý, bảo trì đường bộ theo quy định hiện hành.

b) Căn cứ đề Kho bạc Nhà nước thực hiện thanh toán: Thực hiện theo quy định tại Điểm b, Khoản 4, Điều 6 Thông tư số 60/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính, cụ thể như sau:

- Có trong danh mục, kế hoạch chi được cấp có thẩm quyền giao;

- Trong phạm vi dự toán được giao của Quỹ tại Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch;

- Quyết định phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật hoặc dự án đầu tư xây dựng đối với nhiệm vụ chi có tính chất đầu tư theo quy định bắt buộc phải lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật hoặc dự án đầu tư xây dựng; kết quả đấu thầu, đặt hàng, giao kế hoạch của cấp có thẩm quyền;

- Hợp đồng thực hiện cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích thực hiện quản lý, bảo trì công trình đường bộ;

- Biên bản nghiệm thu sản phẩm và bản thanh toán kinh phí sản phẩm quản lý, bảo trì công trình đường bộ hoàn thành;

- Duyệt chi của Thủ trưởng đơn vị được giao kinh phí quản lý của Quỹ, cùng hồ sơ chứng từ theo quy định hiện hành.

c) Kiểm soát chi của Kho bạc Nhà nước: Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch căn cứ quy định tại Điểm b, Khoản 2 Điều này thực hiện kiểm soát các khoản chi từ Quỹ trước khi tạm ứng, thanh toán theo đề nghị của Thủ trưởng đơn vị được giao quản lý kinh phí theo quy định hiện hành, cụ thể:

- Đối với nhiệm vụ chi có tính chất thường xuyên: Việc tạm ứng và thanh toán thực hiện theo quy định tại Thông tư số 161/2012/TT-BTC ngày 02 tháng 10 năm 2012 của Bộ Tài chính quy định chế độ kiểm soát, thanh toán các khoản chi ngân sách nhà nước qua Kho bạc Nhà nước, Thông tư số 39/2016/TT-BTC ngày 01 tháng 3 năm 2016 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 161/2012/TT-BTC ngày 02 tháng 10 năm 2012 của Bộ Tài chính và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).

- Đối với nhiệm vụ chi sự nghiệp có tính chất đầu tư: Việc tạm ứng và thanh toán thực hiện theo quy định của pháp luật đối với các khoản chi từ nguồn kinh phí thường xuyên các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp cho sửa chữa, cải tạo mở rộng, nâng cấp các cơ sở vật chất hiện có, bảo trì trụ sở.

## **Điều 11. Quyết toán chi của Quỹ.**

### **1. Quyết toán chi**

a) Các cơ quan, đơn vị được Quỹ giao kinh phí thì thực hiện quyết toán nguồn kinh phí với Quỹ bảo trì đường bộ. Trên cơ sở báo cáo quyết toán của các cơ quan, đơn vị, Quỹ bảo trì đường bộ thực hiện xét duyệt và tổng hợp báo cáo quyết toán gửi Sở Tài chính theo quy định

b) Báo cáo quyết toán việc sử dụng kinh phí theo mẫu biểu và yêu cầu quyết toán chi ngân sách nhà nước theo quy định tại Thông tư số 107/2017/TT-



BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp.

c) Báo cáo quyết toán kèm theo báo cáo danh mục công trình đã được giao kế hoạch trong năm đề nghị quyết toán, chi tiết theo nội dung chi quy định tại Điều 4 của quy định này.

## 2. Nội dung, quy trình xét duyệt, thẩm định thông báo quyết toán năm

Thực hiện theo Thông tư số 01/2007/TT-BTC ngày 02 tháng 01 năm 2007 của Bộ Tài chính về hướng dẫn xét duyệt, thẩm định và thông báo quyết toán năm đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và ngân sách nhà nước.

a) Đối với nhiệm vụ chi có tính chất đầu tư, thực hiện theo quy trình quản lý vốn đầu tư thì ngoài việc thực hiện quyết toán hàng năm theo quy định, khi công trình hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng tổ chức thực hiện quyết toán công trình theo quy định hiện hành.

b) Trường hợp quyết toán công trình hoàn thành được cấp có thẩm quyền phê duyệt có chênh lệch so với tổng giá trị công trình đã quyết toán các năm thì phần chênh lệch sẽ được điều chỉnh vào báo cáo quyết toán của đơn vị năm phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành.

3. Cuối năm, nguồn kinh phí của Quỹ còn dư, việc chuyển kinh phí sang năm sau thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

## **Chương IV** **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 12. Chế độ báo cáo**

Hàng năm, Quỹ có trách nhiệm lập báo cáo cáo quyết toán theo quy định hiện hành. Ngoài ra, Quỹ có trách nhiệm lập báo cáo tình hình hoạt động của Quỹ theo yêu cầu đột xuất (nếu có) của UBND tỉnh, Sở Tài chính và phải có xác nhận, đối chiếu với Kho bạc Nhà nước tỉnh.

### **Điều 13. Công tác kiểm tra.**

Để đảm bảo việc quản lý sử dụng Quỹ đúng mục đích, hiệu quả; Sở Tài chính, Sở Giao thông Vận tải, Hội đồng quản lý Quỹ phối hợp kiểm tra định kỳ, đột xuất các đơn vị được giao quản lý và sử dụng nguồn tài chính Quỹ.

Trong quá trình quản lý, kiểm tra phát hiện các khoản chi không đúng chế độ, chi sai nội dung quy định tại Quy định này và các văn bản quy phạm pháp luật



hiện hành đều phải xuất toán thu hồi nộp ngân sách theo quy định; đồng thời cá nhân ra quyết định chi sai phải chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 14. Tổ chức thực hiện**

1. Các cơ quan, đơn vị liên quan đến hoạt động của Quỹ căn cứ nội dung của Quy định này để tổ chức thực hiện.
2. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.
3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Tài chính, Sở Giao thông Vận tải để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Đỗ Ngọc An**